BỘ TÀI CHÍNH
CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT BẢO HIỂM

Số: 157/QĐ-QLBH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tổ chức thi, cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT BẢO HIỂM

Căn cứ Nghị định số 45/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm; Nghị định số 123/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

Căn cứ Thông tư số 124/2012/TT-BTC ngày 30/7/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 45/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Nghị định số 123/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm;

Căn cứ Thông tư số 194/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 124/2012/TT-BTC ngày 30/7/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 45/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Nghị định số 123/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Thông tư số 125/2012/TT-BTC ngày 30/7/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ tài chính đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 1313/QĐ-BTC ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm;

Căn cứ Quyết định số 3132/QĐ-BTC ngày 09/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo bảo hiểm;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo bảo hiểm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức thi, cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 35/QĐ-NCĐT ngày 08/11/2012 của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm về việc ban hành Quy chế tổ chức thi, cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo bảo hiểm, Chánh Văn phòng, trưởng các phòng liên quan thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, người đứng đầu các cơ sở đào tạo đại lý bảo hiểm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Lưu: VT, NCĐT.

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ GIÁM SÁT BẢO HIỂM
BỘ TÀI CHÍNH

Phùng Ngọc Khánh

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT BẢO HIỂM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2015

QUY CHẾ
TỔ CHỨC THI, CẤP CHỨNG CHỈ ĐẠI LÝ BẢO HIỂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /QĐ-QLBH ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức thi, cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo bảo hiểm (sau đây gọi tắt là Trung tâm), các phòng liên quan thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm;

2. Hội đồng xây dựng đề thi đại lý bảo hiểm;

3. Cơ sở đào tạo đại lý bảo hiểm đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật (sau đây gọi tắt là cơ sở đào tạo);

4. Thí sinh đủ điều kiện dự thi đại lý bảo hiểm được quy định tại Điều 16 của Quy chế này.

Điều 3. Quản lý công tác tổ chức đào tạo, thi và cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm

Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm thống nhất quản lý, giám sát việc tổ chức đào tạo, thi, cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm; phê chuẩn chương trình đào tạo đại lý bảo hiểm và các điều kiện kèm theo quy định tại Điều 31 và Điều 32 Nghị định số 45/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ; giao Trung tâm chịu trách nhiệm cấp đề thi, tổ chức thi và phê duyệt kết quả thi chứng chỉ đại lý bảo hiểm.

Điều 4. Hội đồng xây dựng đề thi đại lý bảo hiểm

Hội đồng xây dựng đề thi đại lý bảo hiểm do Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm quyết định thành lập. Hội đồng xây dựng đề thi đại lý bảo hiểm có nhiệm vụ:

1. Xây dựng "Ngân hàng câu hỏi thi đại lý bảo hiểm" trên cơ sở chương trình đào tạo đại lý bảo hiểm được quy định tại tại Điều 32 Nghị định số 45/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ.

2. Biên soạn đề thi đại lý bảo hiểm từ "Ngân hàng câu hỏi thi đại lý bảo hiểm". Mỗi đề thi gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm, thời gian làm bài 60 phút. Thí sinh trả lời đúng tối thiểu 30 câu được coi là đạt.

3. Hàng tháng, căn cứ số lượng kỳ thi đại lý bảo hiểm do các cơ sở đào tạo đăng ký, Hội đồng xây dựng đề thi đại lý bảo hiểm ra đề thi và giao đề thi cho Trung tâm thực hiện tổ chức thi.

Điều 5. Hình thức tổ chức thi đại lý bảo hiểm

Việc tổ chức thi đại lý bảo hiểm được thực hiện theo một trong các hình thức sau:

1. Trung tâm trực tiếp tổ chức thi đại lý bảo hiểm:

a) Trung tâm tổ chức thi tại địa điểm thi của Trung tâm. Trung tâm thực hiện tất cả các khâu: chuẩn bị cơ sở vật chất phòng thi, cấp đề thi, coi thi, chấm thi, phê duyệt kết quả thi.

b) Trung tâm tổ chức thi tại địa điểm thi của cơ sở đào tạo. Cơ sở đào tạo chuẩn bị cơ sở vật chất phòng thi; Trung tâm cấp đề thi, coi thi, chấm thi, phê duyệt kết quả thi.

2. Trung tâm phối hợp với các cơ sở đào tạo tổ chức thi đại lý bảo hiểm: Trung tâm cấp đề thi, phê duyệt kết quả thi, kiểm tra kết quả chấm thi của cơ sở đào tạo; cơ sở đào tạo chuẩn bị cơ sở vật chất phòng thi, coi thi, chấm thi, báo cáo kết quả thi để Trung tâm phê duyệt.

Điều 6. Trách nhiệm của các đơn vị trong quá trình tổ chức thi

1. Trung tâm thực hiện tổ chức thi theo chức năng nhiệm vụ được giao về tổ chức thi cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm.

2. Cơ sở đào tạo chịu trách nhiệm về các nội dung được phân công phối hợp trong việc tổ chức thi đại lý bảo hiểm:

a) Thông báo với Trung tâm người được chỉ định làm đầu mối về công tác thi đại lý bảo hiểm; danh sách cán bộ được cơ sở đào tạo ủy quyền chấm thi, báo cáo kết quả thi đại lý bảo hiểm.

b) Chịu trách nhiệm về danh sách học viên đủ điều kiện dự thi, cung cấp cho cán bộ coi thi trước giờ thi (riêng đối với các kỳ thi trực tuyến do Trung tâm tổ chức, cơ sở đào tạo phải cung cấp danh sách học viên đủ điều kiện dự thi lên phần mềm thi trực tuyến chậm nhất 1 ngày trước ngày thi).

c) Đảm bảo về cơ sở vật chất phòng thi trong trường hợp kỳ thi được tổ chức tại địa điểm thi của cơ sở đào tạo. Đối với các kỳ thi trực tuyến mà cơ sở đào tạo được Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm phân công phối hợp tổ chức, cơ sở đào tạo phải thực hiện đúng các quy trình kỹ thuật do Trung tâm hướng dẫn; đảm bảo số lượng máy tính ít nhất bằng ¼ số lượng thí sinh dự thi, các máy tính hoạt động tốt, hệ thống mạng, đường truyền thông suốt đảm bảo cho việc thi trực tuyến.

d) Phối hợp tổ chức thi theo đúng quy trình được quy định tại Chương II của Quy chế này.

đ) Có trách nhiệm đóng phí thi chứng chỉ đại lý bảo hiểm cho số thí sinh tham dự kỳ thi theo quy định.

Chương II
QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI, CẤP CHỨNG CHỈ ĐẠI LÝ BẢO HIỂM

Điều 7. Đăng ký kế hoạch thi đại lý bảo hiểm

1. Trước ngày 25 hàng tháng, cơ sở đào tạo phải đăng ký với Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm kế hoạch thi đại lý bảo hiểm của tháng sau:

a) Đối với các kỳ thi do Trung tâm tổ chức thi theo địa điểm tập trung, căn cứ thời gian, địa điểm tổ chức thi Trung tâm đã thông báo, cơ sở đào tạo đăng ký số lượng thí sinh dự thi của từng kỳ thi.

b) Đối với các kỳ thi khác do Trung tâm tổ chức thi tại địa điểm thi của cơ sở đào tạo hoặc cơ sở đào tạo được phân công phối hợp tổ chức thi, cơ sở đào tạo đăng ký các thông tin của từng kỳ thi gồm:

- Thời gian và địa điểm đăng ký tổ chức thi;

- Số lượng người đăng ký dự thi;

- Hình thức tổ chức (thi viết hoặc thi trực tuyến).

Trường hợp có sự thay đổi kế hoạch thi đại lý bảo hiểm đã đăng ký nêu trên như: bổ sung hoặc hủy kỳ thi, thay đổi về thời gian, địa điểm tổ chức thi, cơ sở đào tạo phải báo cáo (bằng văn bản, fax, email hoặc qua phần mềm Quản lý thông tin thi đại lý bảo hiểm) cho Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm chậm nhất 3 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức thi.

2. Căn cứ vào kế hoạch thi của các cơ sở đào tạo đã đăng ký, Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm có công văn thông báo cho cơ sở đào tạo về hình thức tổ chức thi cụ thể của từng kỳ thi theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này trước ngày mùng 1 của tháng sau.

Điều 8. Cấp đề thi

1. Đối với các kỳ thi do Trung tâm tổ chức: Trung tâm cấp đề thi cho cán bộ coi thi trước giờ thi. Cán bộ coi thi có trách nhiệm bảo mật đề thi kể từ khi nhận được đề thi.

2. Đối với kỳ thi do cơ sở đào tạo được phân công phối hợp tổ chức:

a) Trường hợp thi viết: Trung tâm có trách nhiệm cấp đề thi cho cơ sở đào tạo chậm nhất trước ngày thi 01 ngày làm việc. Cơ sở đào tạo chịu trách nhiệm bảo mật đề thi kể từ khi nhận được đề thi.

b) Trường hợp thi trực tuyến: Sau khi cơ sở đào tạo cung cấp thông tin kỳ thi lên hệ thống phần mềm thi trực tuyến, Trung tâm sẽ cấp tên, mật khẩu đăng

nhập vào hệ thống của từng thí sinh trước giờ thi ít nhất 01 giờ. Đề thi được cấp tự động sau khi thí sinh đăng nhập vào hệ thống thi trực tuyến.

Điều 9. Tổ chức coi thi

1. Đối với các kỳ thi do Trung tâm tổ chức, Giám đốc Trung tâm quyết định danh sách cán bộ coi thi. Đối với các kỳ thi do cơ sở đào tạo được phân công phối hợp tổ chức, người đứng đầu cơ sở đào tạo quyết định danh sách cán bộ coi thi.

2. Cán bộ coi thi thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Có mặt tại phòng thi trước giờ thi 15 phút, kiểm tra các điều kiện vật chất phòng thi, điều kiện dự thi của thí sinh. Nếu có vấn đề phát sinh phải báo cáo đơn vị tổ chức kỳ thi để kịp thời xử lý;
- Gọi thí sinh vào phòng thi, kiểm tra giấy tờ tuỳ thân có ảnh của thí sinh;
- Không cho người không có phận sự vào phòng thi;
- Công bố nội quy phòng thi (theo Điều 17 Quy chế này);
- Phát đề thi (nếu là thi viết) hoặc cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu đăng nhập vào hệ thống thi trực tuyến (nếu là thi trực tuyến);
- Hướng dẫn cách thức làm bài thi;
- Tiếp nhận phản hồi của thí sinh về đề thi (nếu có);
- Kiểm soát phòng thi, duy trì phòng thi trật tự, nghiêm túc. Trả lời công khai các câu hỏi của thí sinh trong phạm vi quy định; không được hỗ trợ thí sinh làm bài thi dưới bất kỳ hình thức nào;
- Lập biên bản các trường hợp vi phạm nội quy thi;
- Lấy chữ ký của thí sinh vào danh sách dự thi;
- Thu bài thi, kiểm đếm bài thi và niêm phong toàn bộ bài thi (trong trường hợp thi viết);
- Xác nhận điểm thi của thí sinh vào danh sách dự thi sau khi thí sinh hoàn thành bài thi (trong trường hợp thi trực tuyến);
- Tập hợp danh sách dự thi, biên bản xác nhận bài thi, biên bản xử lý vi phạm (nếu có) và hồ sơ liên quan đến kỳ thi để giao cho đơn vị tổ chức kỳ thi.

Điều 10. Công tác chấm thi

1. Trường hợp thi viết:

- Đối với các kỳ thi do Trung tâm tổ chức, Giám đốc Trung tâm quyết định danh sách cán bộ chấm thi.

- Đối với các kỳ thi do cơ sở đào tạo được phân công phối hợp tổ chức, người đứng đầu cơ sở đào tạo quyết định danh sách cán bộ chấm thi.

- Kết quả chấm thi được báo cáo theo hình thức biên bản, có đầy đủ chữ ký của cán bộ chấm thi.

2. Trường hợp thi trực tuyến: Điểm của bài thi được lấy theo điểm chấm tự động của hệ thống thi trực tuyến, trừ trường hợp đặc biệt do Giám đốc Trung tâm quyết định.

Điều 11. Báo cáo kết quả thi

Đối với các kỳ thi do cơ sở đào tạo được phân công phối hợp tổ chức, sau khi chấm thi xong, cơ sở đào tạo gửi báo cáo kết quả thi về Trung tâm.

1. Đối với các kỳ thi viết: Chậm nhất 5 ngày làm việc kể từ ngày thi, cơ sở đào tạo gửi báo cáo kết quả thi (qua email hoặc fax) để Trung tâm phê duyệt. Cơ sở đào tạo phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin trong báo cáo kết quả thi. Hàng tháng, cơ sở đào tạo tập hợp, gửi thư bảo đảm hoặc nộp trực tiếp cho Trung tâm bản gốc báo cáo kết quả thi, bản gốc đề thi và đáp án. Cơ sở đào tạo có trách nhiệm lưu giữ bản gốc bài thi của thí sinh tại cơ sở đào tạo và có trách nhiệm cung cấp cho Trung tâm hoặc cơ quan quản lý khi có yêu cầu.

2. Đối với các kỳ thi trực tuyến: Cơ sở đào tạo không phải báo cáo kết quả thi nhưng phải kịp thời báo cáo các trường hợp thí sinh vi phạm Quy chế và hình thức xử lý vi phạm (nếu có) làm căn cứ để Trung tâm phê duyệt kết quả thi.

Điều 12. Công nhận kết quả thi

1. Căn cứ báo cáo kết quả thi, Giám đốc Trung tâm ra quyết định công nhận kết quả thi đại lý bảo hiểm.

2. Thời hạn ra quyết định công nhận kết quả thi:

a) Đối với các kỳ thi viết do Trung tâm tổ chức: tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày thi.

b) Đối với các kỳ thi viết do các cơ sở đào tạo được phân công phối hợp tổ chức: tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thi của cơ sở đào tạo.

c) Đối với các kỳ thi trực tuyến: tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thi trên hệ thống phần mềm thi trực tuyến.

Điều 13. Cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm

1. Căn cứ kết quả thi đại lý bảo hiểm được Trung tâm phê duyệt, cơ sở đào tạo cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm theo mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Cơ sở đào tạo thực hiện cấp chứng chỉ theo đúng quy trình cấp chứng chỉ đại lý của cơ sở đào tạo.

Điều 14. Khiếu nại và giải quyết khiếu nại kết quả thi

1. Thí sinh có quyền khiếu nại về điểm thi của mình. Đơn khiếu nại phải được gửi về Trung tâm chậm nhất 15 ngày làm việc kể từ thời điểm Trung tâm công nhận kết quả thi.

2. Giám đốc Trung tâm chỉ định cán bộ chấm phúc tra.

3. Thời gian chấm và công bố kết quả phúc tra là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn khiếu nại của thí sinh.

Điều 15. Kiểm tra kết quả chấm thi (hậu kiểm)

Trung tâm có trách nhiệm kiểm tra lại kết quả chấm thi của các cơ sở đào tạo. Trường hợp cơ sở đào tạo có sai sót trong công tác chấm thi dẫn đến sự khác biệt giữa kết quả chấm thi của cơ sở đào tạo và kết quả kiểm tra của Trung tâm thì cơ sở đào tạo phải chịu trách nhiệm về các sai sót đó. Trường hợp kết quả hậu kiểm chênh lệch làm ảnh hưởng đến kết quả Đạt hay Không đạt của thí sinh, Giám đốc Trung tâm sẽ ra Quyết định điều chỉnh kết quả thi đại lý bảo hiểm.

Chương III
QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI THÍ SINH

Điều 16. Điều kiện dự thi của thí sinh

Thí sinh được dự thi đại lý bảo hiểm khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam;

2. Từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

3. Được cơ sở đào tạo chấp thuận tham dự thi.

Điều 17. Nội quy phòng thi

Thí sinh tham dự kỳ thi phải thực hiện đúng nội quy phòng thi, cụ thể như sau:

1. Có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định;

2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tuỳ thân có ảnh;

3. Không được mang vào phòng thi và sử dụng bất kỳ tài liệu, thiết bị nghe nhìn, ghi âm, ghi hình, điện thoại, vũ khí, vật liệu dễ gây cháy, nổ;

4. Thực hiện quy trình thi theo hướng dẫn của cán bộ coi thi;

5. Thí sinh làm bài thi theo đúng đề thi đã được cấp. Không được đổi đề thi cho người khác, không đưa đề thi ra ngoài hoặc nhờ thí sinh khác làm hộ, không nhận bài giải từ thí sinh khác hoặc từ ngoài phòng thi vào;

6. Trong thời gian làm bài thi, giữ gìn trật tự phòng thi, không sử dụng điện thoại, không sử dụng tài liệu, không trao đổi, trường hợp cần hỏi cán bộ coi thi điều gì phải hỏi công khai;

7. Đối với các kỳ thi trực tuyến, trong thời gian làm bài thi thí sinh chỉ được phép sử dụng hệ thống thi trên máy, không được sử dụng bất cứ ứng dụng nào khác của máy tính. Không được sao chép, truyền tải dữ liệu trong phần mềm; không gửi hoặc nhận bất cứ thông tin gì liên quan đến đề thi và bài giải qua hệ thống mạng internet;

8. Thí sinh dự thi phải ký tên vào danh sách dự thi. Trong trường hợp thí sinh không ký vào danh sách dự thi, kết quả thi sẽ không được công nhận;

9. Trường hợp làm bài xong trước thời gian quy định, thí sinh ra khỏi phòng thi dưới sự hướng dẫn của cán bộ coi thi.

Chương IV
XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 18. Xử lý đối với thí sinh vi phạm nội quy phòng thi

Cán bộ coi thi, cán bộ giám sát kỳ thi có quyền xử lý đối với thí sinh vi phạm với các hình thức sau:

1. Khiển trách: Hình thức khiển trách (nhắc nhở) được áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Mang tài liệu vào phòng thi;
b) Trao đổi với người khác làm mất trật tự phòng thi.

2. Cảnh cáo: Hình thức cảnh cáo (lập biên bản cảnh cáo; trừ 20% số điểm bài thi) được áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

a) Đã bị khiển trách 1 lần nhưng vẫn tiếp tục vi phạm 1 lỗi khiển trách;
b) Sử dụng tài liệu hoặc sử dụng điện thoại trong phòng thi;
c) Trao đổi bài thi hoặc giúp thí sinh khác làm bài trong giờ thi;
d) Cố tình ngắt kết nối thông tin trong khi làm bài thi (đối với thi trực tuyến).

3. Đình chỉ thi: Hình thức đình chỉ thi (lập biên bản đình chỉ thi; không công nhận kết quả thi) đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây:

a) Đã bị khiển trách 1 lần nhưng vẫn tiếp tục vi phạm 1 lỗi cảnh cáo;
b) Đã bị cảnh cáo 1 lần nhưng vẫn tiếp tục vi phạm 1 lỗi khiển trách;
c) Thi hộ thí sinh khác;
d) Có hành vi gửi thông tin liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận bài giải từ ngoài vào;
đ) Sao chép, truyền tải dữ liệu trong phần mềm thi trực tuyến; tự ý cài đặt phần mềm vào máy tính hoặc khai thác các ứng dụng khác không thuộc phạm vi làm bài thi của thí sinh trên hệ thống; có hành vi phá hoại làm ảnh hưởng tới phần cứng và phần mềm của hệ thống máy tính (đối với thi trực tuyến).

Trường hợp thí sinh vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng đến phần mềm thi trực tuyến, ngoài việc chịu hình thức xử lý như trên, thí sinh phải chịu trách nhiệm bồi thường mọi phí tổn để phục hồi hoạt động của hệ thống thi và các phí tổn khác liên quan đến khắc phục hậu quả hành vi đó.

Điều 19. Đình chỉ kỳ thi

Giám đốc Trung tâm quyết định đình chỉ kỳ thi trong các trường hợp sau:

1. Cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ kỳ thi không đảm bảo theo quy định hoặc gặp sự cố không thể khắc phục được trong thời gian dự kiến tổ chức thi;

2. Không đảm bảo an toàn, an ninh cho cán bộ coi thi và thí sinh tham dự kỳ thi;

3. Đề thi không được bảo mật theo quy định.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm, trưởng các phòng liên quan thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm; người đứng đầu các cơ sở đào tạo đại lý bảo hiểm có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh, các đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm để nghiên cứu, giải quyết./.

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ GIÁM SÁT BẢO HIỂM
BỘ TÀI CHÍNH

Phùng Ngọc Khánh

PHỤ LỤC - MẪU CHỨNG CHỈ ĐẠI LÝ BẢO HIỂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /QĐ-QLBH ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm

LOGO CSĐT	TÊN CSĐT ĐỊA CHỈ, SỐ ĐIỆN THOẠI

CHỨNG CHỈ ĐẠI LÝ BẢO HIỂM (1)

Ông/Bà (2) : NGUYỄN VĂN A (3)
Ngày sinh : 12/3/1987 (2)
Số CMND/Hộ chiếu : 123456789 Ngày cấp: 23/4/2005 Nơi cấp: Hà Nội

ĐÃ HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI LÝ BẢO HIỂM (4)

Tại ....., ngày 02 tháng 2 năm 2015 (5)

*** Chứng chỉ được cấp theo Quyết định số ..... ngày ..... tháng .....năm ..... của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo bảo hiểm - Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm - về việc công nhận kết quả thi đại lý bảo hiểm.**(6)

....., ngày ... tháng ... năm ... (5)
Tổng Giám đốc (Giám đốc) (6)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu) (5)

Số Chứng chỉ: (5)

(1) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 23, kiểu chữ đứng và đậm;
(2) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng;
(3) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng;
(4) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in hoa, cỡ chữ 17, kiểu chữ đứng và đậm;
(5) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ nghiêng;
(6) Phông chữ Times New Roman, loại chữ in thường, cỡ chữ 14, kiểu chữ đứng và đậm;